

Số: 01/2022/QĐST-DS

Đàm Dơi, ngày 23 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ D

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Trúc.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Cẩm Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D tham gia phiên họp: Bà Ngô Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 311/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Mai Hồng Th, sinh năm 1966; Cư trú tại: Khóm 6, thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông Trương Văn T, sinh năm 1966 (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị Th1 (vắng mặt)

+ Chị Trương Nhi L, sinh năm 1986 (vắng mặt)

+ Chị Trương Hồng Nh, sinh năm 1987 (vắng mặt)

+ Anh Trương Quốc Tr, sinh năm 1996 (vắng mặt)

+ Chị Trương Thuỳ Nh1, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Khóm 6, thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Bà Mai Hồng Tho trình bày: Ông Trương Văn T là chồng của bà Th và đang sống chung nhà, cha của ông T đã mất, mẹ là bà Nguyễn Thị Th1. Nay ông T là bị đơn trong hai vụ kiện tại Toà án nhân dân huyện Đ D về việc tranh chấp vay tài sản nhưng hiện tại sức khỏe của ông T rất kém, bệnh nhiều về đầu đầu, thần kinh khi quên khi nhớ và phải có người chăm sóc hằng ngày. Do có liên quan đến các vụ kiện tại Toà án đồng thời để đảm bảo quyền lợi của ông T nên bà Th yêu cầu giải quyết tuyên bố ông T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi để gia đình cử người giám hộ cho ông T trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ có liên quan trong các vụ kiện tại Toà án. Bà Th yêu cầu được cử bà là người giám hộ cho ông T.

* Ông Trương Văn T, bà Nguyễn Thị Th1, chị Trương Nhi L, chị Trương Hồng Nh, anh Trương Quốc Tr, chị Trương Thuỳ Nh1: Toà án đã thông báo về việc thụ lý vụ việc dân sự cho các đương sự nhưng các đương sự không có ý kiến và không tham gia giải quyết việc dân sự tại Toà án.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ việc và lời trình bày của người yêu cầu, người liên quan, có đủ căn cứ để xác định ông Trương Văn T là người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 367 các điều 369, 370, 371, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các điều 23, 46, 47, 48, 49, 57, 58 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Mai Hồng Th, tuyên bố ông Trương Văn T là người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời cử bà Mai Hồng Th là người giám hộ cho ông Trương Văn T. Lệ phí giải quyết việc dân sự người yêu cầu phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ D nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Trương Văn T, bà Nguyễn Thị Th1, chị Trương Nhi L, chị Trương Hồng Nh, anh Trương Quốc Tr, chị Trương Thuỳ Nh1 đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Xét yêu cầu của bà Mai Hồng Th yêu cầu tuyên bố ông T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án bà Th xác định ông Tèo có những biểu hiện bất thường từ tháng 01/2020 nên đưa đi nhiều bệnh viện thăm khám điều trị, sức khỏe và trí nhớ của ông Tèo giảm sút nghiêm trọng. Hiện tại tình trạng sức khỏe của ông Tèo vẫn không khá hơn, phải dùng thuốc hàng

ngày và có người túc trực chăm sóc. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 53/2022/KLGĐ ngày 28/3/2022 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đối với ông Tèo, kết luận: *“Về y học: Hiện tại đang sự có bệnh lý tâm thần: Các rối loạn phân ly hỗn hợp (F44.7-ICD 10), giai đoạn bệnh thuyên giảm. Về năng lực: Hiện tại đang sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”*. Trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần nêu trên nên xét yêu cầu của bà Tho và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc tuyên bố ông Trương Văn T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về việc yêu cầu Tòa án chỉ định bà Mai Hồng Th là người giám hộ cho ông Trương Văn T. Thấy rằng, tại khoản 1 Điều 23 của Bộ luật dân sự quy định: *“1. Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự theo yêu cầu của người này, người có liên quan, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ”*; và khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự quy định: *“Trừ trường hợp áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 48 của Bộ luật này, người giám hộ của người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi do Tòa án chỉ định trong số những người giám hộ quy định tại Điều 53 của Bộ luật này. Trường hợp không có người giám hộ theo quy định trên, Tòa án chỉ định người giám hộ hoặc đề nghị một pháp nhân thực hiện việc giám hộ”*. Đối chiếu với các quy định trên cùng lời trình bày của bà Th tại phiên họp thì bà Th là người giám hộ cho ông T là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Mai Hồng Th phải chịu theo quy định pháp luật số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 67, các điều 361, 369, 370, 371, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23, khoản 4 Điều 54, các điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Mai Hồng Th.

Tuyên bố ông Trương Văn T, sinh năm 1966; Địa chỉ: Khóm 6, thị trấn Đ D, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Bà Mai Hồng Th là người giám hộ của ông Trương Văn T, được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Mai Hồng Th phải chịu 300.000 đồng. Bà Th đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012250 tại Chi cục Thi hành án dân sự Đ D được chuyển thu (đã nộp đủ).

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Đ D;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Trúc